PUBLIC

Phụ lục XXIV: Mẫu báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix XXIV: Report on change of Net Asset Value

(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)
(Issued in association with Circular No. 98/2020/TT-BTC dated 16 November 2020 of the Minister of Finance)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Tại ngày 20 tháng 09 năm 2026 / As at 20 Sep 2026

1	**Tên Công ty quản lý quỹ:** Fund Management Company:	**Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI** SSI Asset Management Company Limited
2	**Ngân hàng giám sát:** Supervisory bank:	**Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)** Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited
3	**Tên Quỹ:** Fund name:	**Quỹ Đầu tư Tăng Trưởng Dài Hạn Việt Nam** Vietnam Long Term Growth Fund (VLGF)
4	**Ngày lập báo cáo:** Reporting Date:	**21 tháng 09 năm 2026** 21-Sep-2026

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chỉ tiêu Criteria	Mã số Code	Kỳ báo cáo This period	Kỳ trước Last period
1	**Giá trị tài sản ròng** **Net Asset Value**			
1.1	của quỹ/ of the Fund		3,917,229,685,243	3,944,885,233,845
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate (không áp dụng/ not applicable)			
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		11,986.52	12,071.13
2	**Tỷ lệ sở hữu nước ngoài (không áp dụng đối với quỹ niêm yết)** **Foreign Investors' Ownership Ratio (not applicable for listed fund)**			
2.1	Số lượng chứng chỉ quỹ/ Number of Fund Certificates		319,505,668.73	319,505,668.73
2.2	Tổng giá trị/ Total value		3,829,761,088,346	3,856,794,462,977
2.3	Tỷ lệ sở hữu/ Ownership Ratio		97.77%	97.77%

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)
Vũ Hương Giang
Trưởng Phòng Nghiệp vụ và Dịch vụ Quỹ

Công Ty TNHH Quản Lý Quỹ SSI